

HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI TRƯỚC YÊU CẦU CẢI CÁCH TƯ PHÁP

NGUYỄN ĐỨC HẠNH*

Sau khi thành lập Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế đã được Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSND tối cao) quan tâm chỉ đạo và Ban giám hiệu Nhà trường chú trọng triển khai, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của một cơ sở đào tạo đại học.

Theo quy chế Tổ chức và Hoạt động năm 2015, Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế được giao nhiệm vụ thực hiện việc quản lý khoa học và hợp tác quốc tế của Trường. Ngoài ra, Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế còn thực hiện thêm nhiệm vụ quản lý Tạp chí Khoa học Kiểm sát, ấn phẩm khoa học được phát hành thường niên, là nơi có thể công bố các kết quả nghiên cứu khoa học một cách chính thống được Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước công nhận, xem xét tính điểm đối với các bài viết được đăng tải trên tạp chí.

1. Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội trong những năm qua

1.1. Kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học¹

¹ Mục 3.1. và 3.2. Báo cáo số 55/BC-T2 ngày 19/6/2019 báo cáo Viện trưởng VKSND tối cao về kết quả thực hiện nhiệm vụ và kiến nghị, đề xuất của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Kể từ khi thành lập đến năm 2019, Trường đã hoàn thành việc nghiên cứu 181 đề tài khoa học cấp cơ sở, 06 đề tài khoa học cấp Bộ. Đặc biệt, ngay từ khi mới thành lập, Trường đã được cấp phép xuất bản Tạp chí Khoa học Kiểm sát. Tạp chí được Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước ghi nhận và tính điểm công trình nghiên cứu khoa học. Các bài viết được đăng tải trên tạp chí ngày càng đa dạng, nghiên cứu các lĩnh vực khoa học pháp lý cơ bản, các luật chuyên ngành và kỹ năng, nghiệp vụ kiểm sát do các tác giả trong và ngoài trường nghiên cứu gửi về. Tạp chí được phát hành trên phạm vi cả nước được nhiều bạn đọc đón nhận với tần suất 2 tháng/1 số. Ngoài ra, những năm gần đây, Tạp chí đều xuất bản từ 01 đến 02 số chuyên đề chuyên sâu về một lĩnh vực cụ thể với số lượng phát hành tạp chí từ 2.000 lên 2.500 bản mỗi số.

Bên cạnh hoạt động tổ chức nghiên cứu khoa học đối với giảng viên, Trường còn triển khai nghiên cứu khoa học trong sinh viên dưới dạng đề tài khoa học do sinh viên nghiên cứu và các cuộc thi học thuật như cuộc thi “Rung chuông vàng pháp luật”, cuộc thi “Kiểm sát viên tương lai”.... Sau 3 năm thực hiện, đến nay Nhà trường đã có 14 đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải cấp Trường, trong số này,

* Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

các đề tài đạt giải Nhất đã được gửi xét giải sinh viên nghiên cứu khoa học do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Kết quả, Nhà trường đạt 01 giải Ba, 03 giải Khuyến khích.

Đối với công tác biên soạn giáo trình và các ấn phẩm khoa học, đến nay Trường đã tổ chức biên soạn 38 giáo trình đại học, trong đó xuất bản được 30 giáo trình; chuẩn bị xuất bản 03 giáo trình; 05 giáo trình đang biên soạn. Đối với các môn học chưa biên soạn được giáo trình, Nhà trường đã tổ chức khảo sát, lựa chọn giáo trình của các cơ sở đào tạo luật có chất lượng và phù hợp với chương trình đào tạo của Trường để giảng dạy.

Đối với giáo trình, tài liệu chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Trường đã tổ chức biên soạn được 06 tập giáo trình nghiệp vụ kiểm sát, 05 tập tài liệu Đào tạo nghiệp vụ điều tra hình sự và 42 chương trình, tài liệu bồi dưỡng chuyên sâu theo từng lĩnh vực cụ thể.

Về công tác tổ chức Hội nghị, hội thảo, Trường đã tổ chức thành công khoảng hơn 30 hội thảo cấp Trường với những chủ đề thiết thực nhằm tìm kiếm giải pháp giải quyết những vấn đề vướng mắc về mặt lý luận và thực tiễn trong công tác giảng dạy và hoạt động hỗ trợ, phục vụ đào tạo, bồi dưỡng; 02 hội thảo khoa học quốc tế có sự tham gia của các nhà khoa học, các nhà hoạt động thực tiễn có uy tín ở trong và ngoài nước tham dự; xuất bản và phát hành kỷ yếu hội thảo bằng tiếng Anh có chỉ số ISBN (chỉ

số công bố công trình khoa học quốc tế) để tính điểm công trình khoa học.²

1.2. Kết quả hoạt động hợp tác quốc tế³

Kể từ khi thành lập Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đến nay, hoạt động hợp tác quốc tế có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, phát triển cả về số lượng và chất lượng các hội thảo, hội nghị. Đã có nhiều đối tác nước ngoài tiếp cận và hợp tác với Trường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên và cán bộ, Kiểm sát viên trong ngành khi triển khai thực hiện nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

Chỉ tính riêng năm 2019, Trường đã hợp tác với các đơn vị tổ chức các hoạt động quốc tế sau:

- Phối hợp với Cơ quan phòng chống ma túy của Liên hợp quốc (UNODC) và Đại sứ quán Hoa Kỳ tổ chức 09 chương trình Hội thảo, tập huấn cho Kiểm sát viên, Điều tra viên tại Trường và các Viện kiểm sát địa phương về nâng cao hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát các vụ án xâm hại tình dục trẻ em và bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái; trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại

² Các Hội thảo quốc tế đã tổ chức: Hội thảo “Chứng cứ và nguồn chứng cứ trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em” (17-18/12/2018), Hội thảo “Nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên trong phiên tòa sơ thẩm hình sự đối với các tội phạm xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm mà người bị hại là phụ nữ và trẻ em” (07-08/8/2019) (đã xuất bản và phát hành kỷ yếu có chỉ số ISBN)

³ Mục 3.3. Báo cáo số 55/BC-T2 ngày 19/6/2019 báo cáo Viện trưởng VKSND tối cao về kết quả thực hiện nhiệm vụ và kiến nghị, đề xuất của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

phạm tội; phòng chống tội phạm về động vật hoang dã;

- Phối hợp với Tổ chức bảo tồn động vật hoang dã (WCS) tổ chức thành công chương trình tập huấn nâng cao năng lực truy tố cho Công tố viên của Mô-dăm-bích và Kiểm sát viên của Việt Nam trong giải quyết các vụ án liên quan về động vật hoang dã tại Trường. Tổ chức biên soạn giáo trình *“Hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết vụ án về động vật hoang dã”* cho môn học tự chọn trong chương trình giảng dạy đại học;

- Phối hợp với Dự án bảo tồn các loài động vật hoang dã của Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (Saving Species) tổ chức thành công Hội thảo thẩm định *“Sổ tay hướng dẫn Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp đối với các vụ án liên quan đến động vật hoang dã”*;

- Phối hợp với Hiệp hội Luật sư Hoa Kỳ tổ chức tập huấn về kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên trong phiên tòa sơ thẩm vụ án hình sự;

- Hỗ trợ 07 sinh viên thực hiện các thủ tục dự tuyển du học theo Hiệp định giữa Cộng hòa nhân dân Hungari và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Tổ chức ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác và xúc tiến triển khai các nội dung hợp tác theo thỏa thuận với Trường Đại học Murdoch, Úc trong các lĩnh vực: xây dựng và triển khai các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo đại học và sau đại học; nghiên cứu xây dựng cơ sở đào tạo liên doanh, liên kết giữa 02 Trường tại địa điểm thích hợp ở Việt Nam. Tổ chức khóa đào tạo ngắn hạn về tội phạm học, pháp y và an ninh mạng

tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội với sự tham gia giảng dạy của các giảng viên cao cấp Trường Đại học Murdoch;

- Phối hợp tổ chức đón tiếp 03 đoàn công tác nước ngoài: đoàn Đại sứ quán Pháp, đoàn Đại biểu Viện kiểm sát tối cao Cuba, Đoàn Bộ Tư pháp Nhật Bản;

- Lãnh đạo Nhà trường đã tham gia các đoàn công tác của VKSND tối cao thăm và làm việc tại Cộng hòa Hungari, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Cuba nhằm mở rộng cơ hội hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng với các cơ sở giáo dục đại học có uy tín nước ngoài⁴.

1.3. Những thách thức đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Trong những năm qua, hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi mọi mặt về chủ trương, chính sách của Lãnh đạo VKSND tối cao, sự hỗ trợ đặc lực của Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp hình sự - VKSND tối cao. Cùng với đó, không thể không kể đến sự nỗ lực phấn đấu của tập thể Ban giám hiệu, cán bộ, giảng viên Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội để đạt được những kết quả không nhỏ như đã nêu trên. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, các hoạt động này cũng gặp phải không ít thách thức, đó là:

- Hệ thống giáo trình, tài liệu chưa đầy đủ. Nội dung một số giáo trình chủ

⁴ Số liệu báo cáo của Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế năm 2019.

yếu là giải thích các quy định của luật thực định, ít các kiến thức hiện đại và thực tiễn. Hệ thống tư liệu Nhà trường chưa đồng bộ và những hạn chế nhất định về điều kiện cơ sở vật chất cũng tác động đến việc tra cứu, tham khảo tài liệu khi giảng viên, học viên và sinh viên nghiên cứu khoa học. Vị trí địa lý của trường xa trung tâm Thành phố Hà Nội, Thư viện quốc gia và các cơ sở đào tạo Luật khác, trong khi hạ tầng cơ sở về công nghệ thông tin để nghiên cứu thông qua thư viện điện tử còn nhiều hạn chế, nghèo nàn.

- Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nghiên cứu viên đa phần còn trẻ, có nhiệt huyết nhưng còn hạn chế về chuyên môn, kinh nghiệm và năng lực, kỹ năng thực hành chuyên môn nghiệp vụ kiểm sát. Việc thu hút giảng viên, chuyên gia có chất lượng từ bên ngoài về công tác, làm việc cơ hữu tại Trường gặp nhiều khó khăn do không có cơ chế và chính sách đãi ngộ thỏa đáng. Ví dụ, một Kiểm sát viên đang công tác thực tiễn, nếu được điều chuyển vào Trường công tác sẽ không được hưởng tỷ lệ phụ cấp công vụ, có nguy cơ phải chuyển đổi từ ngạch công chức thành ngạch viên chức và có thể không còn được đảm nhiệm chức danh pháp lý. Thực tế này khiến cho Nhà trường khó có thể thu hút những cán bộ có kiến thức, kỹ năng chuyên môn cao về giảng dạy và công tác tại Trường.

- Nguồn ngân sách thường xuyên phân bổ cho hoạt động nghiên cứu khoa học năm không có, nên hoạt động này chủ yếu dựa vào nguồn kinh phí tự chủ của Trường với số lượng hạn chế chỉ khoảng 200 đến 400 triệu đồng/năm. Điều này dẫn

đến khó khăn trong việc phân bổ kinh phí cho các đề tài khoa học cấp cơ sở. Mỗi đề tài có kinh phí hạn hẹp, chỉ dao động từ 7 đến 15 triệu đồng/đề tài. Cùng với đó, số lượng đề tài được triển khai trong mỗi đơn vị cũng rất hạn chế, chỉ từ 1 đến 3 đề tài trong một năm. Sự hạn hẹp ngân sách này khiến chất lượng của các công trình nghiên cứu khoa học còn khiêm tốn, vẫn còn trường hợp nghiên cứu mang tính hình thức.

- Công tác nghiên cứu khoa học vẫn còn thiếu các hoạt động nghiên cứu cơ bản về luật học phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng. Số lượng bài báo, các công trình của đội ngũ giảng viên Nhà trường được đăng tải còn khiêm tốn. Có rất ít công trình được đăng tải trên các tạp chí quốc tế.

- Việc hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường những năm qua đã được quan tâm nhưng chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu. Nhà trường chưa trực tiếp ký kết được với các cơ sở đào tạo luật của nước ngoài trong việc liên kết đào tạo đại học, sau đại học theo hình thức kết hợp giữa đào tạo trong nước và đào tạo ở nước ngoài; trong việc cử sinh viên, giảng viên đi nghiên cứu khoa học hoặc phối hợp nghiên cứu khoa học, học tập ở nước ngoài.

- Hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng còn nhiều hạn chế. Việc thỏa thuận hợp tác đào tạo đại học, sau đại học với các trường nước ngoài còn ít, dẫn đến việc thu thập thông tin, trao đổi, học tập, tiếp thu những kinh nghiệm, phương pháp đào tạo tiên tiến của nước ngoài vào phục vụ công

tác đào tạo, bồi dưỡng của Trường còn chưa đầy đủ.

1.4. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc làm hạn chế kết quả nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Kinh nghiệm và năng lực trong tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội còn hạn chế. Việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và sử dụng kinh phí tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội chưa thực hiện được theo quy định của Luật giáo dục đại học.

- Chưa có biên chế phân bổ về tổ chức đối với lực lượng nghiên cứu viên để làm nòng cốt trong các hoạt động nghiên cứu. Chưa huy động được lực lượng đông đảo các chuyên gia có trình độ lý luận, thực tiễn trong ngành Kiểm sát tham gia nghiên cứu. Chưa có các chuyên gia đầu ngành được biên chế trong Trường để làm đầu tàu dẫn dắt hoạt động nghiên cứu khoa học của đơn vị.

- Trình độ ngoại ngữ, trình độ chuyên môn của một số giảng viên, cán bộ trực tiếp làm công tác nghiên cứu và hợp tác quốc tế còn khiêm tốn, chưa thực sự tích cực, chủ động trong các hoạt động nghiên cứu. Đa phần cán bộ làm công tác quản lý khoa học và hợp tác quốc tế đều chưa được đào tạo chuyên sâu, chủ yếu chỉ được đào tạo về chuyên ngành Luật học.

- Chưa có cơ chế hợp tác nghiên cứu và sử dụng các sản phẩm nghiên cứu của các đơn vị nghiệp vụ thuộc VKSND tối cao và Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

2. Định hướng và giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế tại Trường Đại học Kiểm sát trong thời gian tới

2.1. Định hướng đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong các cơ sở giáo dục đại học nói chung và Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội nói riêng được thực hiện theo các chủ trương, định hướng của Đảng, cụ thể như:

- Chủ trương được đề cập tại Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X (2006), trên cơ sở đánh giá tổng quát thực trạng giáo dục đào tạo qua hai mươi năm đổi mới, trong đó xác định: *“Đổi mới hệ thống giáo dục đại học và sau đại học, gắn đào tạo với sử dụng, trực tiếp phục vụ chuyển đổi cơ cấu lao động, phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là chuyên gia đầu ngành... có cơ chế và chính sách gắn kết có hiệu quả trường đại học với cơ sở nghiên cứu khoa học và doanh nghiệp để chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh. Xây dựng một số trường đại học trọng điểm đạt trình độ khu vực và quốc tế”*.

- Trong bối cảnh Việt Nam gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và các tổ chức quốc tế khác như APEC, ASEAN... đã đặt ra những yêu cầu mới đối với việc đào tạo cán bộ công chức, cán bộ tư pháp nói chung và cán bộ Kiểm sát nói riêng. Cán bộ Kiểm sát, ngoài việc vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết pháp luật trong nước và quốc tế còn cần phải có kiến thức về ngoại ngữ, tin học và hàng loạt các kỹ năng khác như

kỹ năng tranh tụng quốc tế, kỹ năng đàm phán, hòa giải để có thể tham gia vào việc giải quyết các vụ án có yếu tố nước ngoài... Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 xác định một trong những nhiệm vụ cải cách tư pháp là phải tăng cường hợp tác quốc tế về tư pháp, trong đó yêu cầu: “Đào tạo đủ số lượng cán bộ tư pháp có trình độ nghiệp vụ và ngoại ngữ chuyên sâu về lĩnh vực tư pháp quốc tế nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, công dân Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và khu vực”.

- Xác định hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý, khoa học kiểm sát, tội phạm học của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội trong giai đoạn hiện nay và trong thời gian tới là một nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài, gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng, là một yếu tố không thể thiếu trong chiến lược phát triển của Nhà trường để trở thành trung tâm lớn về đào tạo và nghiên cứu khoa học của ngành Kiểm sát. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo xác định: “Tiếp tục sắp xếp, điều chỉnh mạng lưới các trường đại học, cao đẳng và các viện nghiên cứu theo hướng gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học...”.

- Ngày 08/9/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2015/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn phân tầng, khung xếp hạng và tiêu chuẩn xếp hạng các trường đại học. Theo đó, quy định tiêu chuẩn cơ sở giáo dục đại học định hướng ứng dụng thì tỷ lệ chi cho hoạt động khoa học công nghệ chiếm ít nhất 20% tổng chi cho các hoạt động

hàng năm của cơ sở giáo dục đại học. Hàng năm, tỷ lệ giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ có kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc chuyển giao công nghệ, ứng dụng vào thực tế trên tổng số giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học không thấp hơn 70%.

- Qua tìm hiểu thực tiễn đào tạo luật ở các trường đại học của một số nước trên thế giới như Hoa Kỳ, Anh, Đức, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore cho thấy, hầu hết các cơ sở đào tạo luật của các nước cũng đồng thời là các trung tâm nghiên cứu có uy tín trong lĩnh vực pháp luật. Nhiều trường đại học thường xuyên tiến hành các nghiên cứu và công bố báo cáo thường niên về các lĩnh vực xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật của quốc gia và toàn cầu⁵. Giảng viên của các trường luật cũng tham gia tích cực vào hoạt động lập pháp và tư pháp như xây dựng dự thảo luật, xây dựng các chính sách... Những trường đại học danh tiếng cũng đồng thời là nơi ươm mầm những sáng tạo, giao lưu những ý tưởng khoa học pháp lý, khởi nguồn các trường phái và học thuyết pháp luật có ảnh hưởng trên toàn thế giới. Các tạp chí, ấn phẩm của những cơ sở này cũng là những nguồn tư liệu có giá trị lớn về học thuật.

Như vậy, nhu cầu phải xây dựng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội là trung tâm nghiên cứu khoa học pháp lý, khoa học kiểm sát và tội phạm học của ngành Kiểm sát để phục vụ đào tạo, bồi dưỡng

⁵ Đi đầu trong lĩnh vực này là trường Đại học Harvard của Hoa Kỳ

và thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của ngành Kiểm sát, đồng thời là cầu nối để gắn kết giữa đào tạo, bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trên cơ sở thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của ngành Kiểm sát là một yếu tố không thể thiếu trong chiến lược phát triển Nhà trường.

- Để thực hiện được mục tiêu đào tạo đại học, sau đại học; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm sát, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đòi hỏi phải xây dựng được đội ngũ chuyên gia pháp luật đạt trình độ khu vực và thế giới, có khả năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài. Yêu cầu này đòi hỏi Nhà trường phải thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học để hợp tác trong lĩnh vực đào tạo đại học; tiếp thu xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu học tập và nghiên cứu tiệm cận với quốc tế; liên kết với các cơ sở đào tạo luật nước ngoài để cử giảng viên, sinh viên đi học tập đại học, sau đại học ngành luật; trao đổi chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu khoa học; hợp tác đào tạo kết hợp giữa đào tạo trong nước và đào tạo ở nước ngoài...

- Hợp tác trong việc tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học về hệ thống pháp luật các nước để tham khảo, đánh giá về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học cũng như định hướng phát triển của Nhà trường hiện nay cũng là một định hướng cần được chú trọng triển khai.

2.2. Giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ

có trình độ đại học và sau đại học tương xứng với các cơ sở đào tạo hàng đầu của ngành Kiểm sát. Trong đó, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực có chất lượng cao cho ngành Kiểm sát và của xã hội, góp phần thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực có trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế. Không chỉ gắn công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học vào phục vụ nhiệm vụ chính trị của Ngành, mà còn đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho hoạt động của xã hội. Từng bước thực hiện việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí, trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Phát triển đội ngũ giảng viên cơ hữu đủ về số lượng và mạnh về chất lượng theo tinh thần Nghị quyết hội nghị lần thứ 8, Ban chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng được đội ngũ nghiên cứu viên làm nòng cốt trong hoạt động nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội dưới sự dẫn dắt của những chuyên gia đầu ngành là giảng viên cơ hữu của trường và mạng lưới chuyên gia là giảng viên thỉnh giảng.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu và quy mô phát triển trong từng giai đoạn. Tiếp tục

hỗ trợ và khuyến khích cán bộ, giảng viên nhanh chóng nâng cao trình độ nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ, có năng lực thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế.

- Xây dựng lộ trình đầu tư kinh phí (đạt 20% tổng chi phí của Trường) để đầu tư cho nghiên cứu khoa học, xây dựng và phát triển Trường là một trung tâm nghiên cứu khoa học pháp lý, khoa học Kiểm sát, tội phạm học có uy tín của ngành Kiểm sát và của Việt Nam. Thể chế hóa quy định về trách nhiệm nghiên cứu khoa học đối với giảng viên trong Quy chế làm việc của giảng viên với các tiêu chí như: Trong một năm, giảng viên phải có ít nhất một bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành Luật. Riêng đối với giảng viên có trình độ tiến sĩ, mỗi năm đều chủ trì một đề tài khoa học cấp Bộ và có ít nhất một công trình khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành có trong danh mục của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định. Phấn đấu hàng năm, Trường đều có các nhà khoa học có công trình nghiên cứu được đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín.

- Phát triển quan hệ hợp tác, liên kết chặt chẽ và nâng cao vai trò đào tạo, nghiên cứu trong mạng lưới các trường đại học có đào tạo ngành Luật trong hệ thống giáo dục đại học; mở rộng quan hệ hợp tác trao đổi có hiệu quả với các trường đại học, Viện nghiên cứu và các Tổ chức quốc tế trong khu vực và trên thế giới. Nghiên cứu việc hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, hướng tới việc hàng năm có thể cử từ 10-20 sinh

viên, cán bộ đi đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học ở nước ngoài.

- Phấn đấu trở thành trường đại học hiện đại với đầy đủ cơ sở vật chất và các trang thiết bị tiên tiến, môi trường phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, hệ thống thư viện giấy và thư viện điện tử hiện đại phục vụ nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cũng như nhu cầu nghiên cứu khoa học của giảng viên, học viên, sinh viên.

- Có chính sách cử giảng viên đi đào tạo ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước. Khuyến khích việc học tập và nghiên cứu ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách Nhà nước đối với cán bộ, giảng viên và sinh viên. Có định hướng và kế hoạch liên kết đào tạo với những cơ sở đào tạo nước ngoài có uy tín.

- Chủ động tìm kiếm và mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học. Có cơ chế tạo điều kiện để chuyên gia quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

- Ban Giám hiệu Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội cần có chiến lược trong việc điều chỉnh kinh phí phục vụ công tác nghiên cứu khoa học của Nhà trường theo quy định của pháp luật. Đề xuất với Lãnh đạo VKSND tối cao hàng năm tiếp tục phân bổ nhiều hơn nữa các đề tài khoa học cấp Bộ cho Nhà trường thực hiện, tập trung vào các đề tài chuyên ngành luật hình sự, luật tố tụng hình sự và thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp./.